HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ BÌNH TUYỀN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /NQ-HĐND	*Bình Tuyền, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh cơ cấu chi ngân sách xã Bình Tuyền năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH TUYỀN
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 6 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 về hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Phú Thọ quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bình Tuyền về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách xã; phương án phân bổ ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Bình Tuyền về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 19/10/2026 của UBND xã Bình Tuyền; Báo cáo thẩm tra số 13/BC-BKTNS ngày 23/10/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh cơ cấu chi ngân sách xã Bình Tuyền năm 2026, cụ thể như sau:

- Giảm chi đầu tư phát triển (từ nguồn vốn đầu tư tập trung bổ sung từ cấp tỉnh): 1.000 triệu đồng;

- Tăng chi thường xuyên (từ nguồn vốn đầu tư tập trung bổ sung từ cấp tỉnh): 1.000 triệu đồng để bổ sung nhiệm vụ thực hiện Đề án đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

(Chi tiết có Phụ biểu kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Uỷ ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

- Quyết định giao, điều chỉnh dự toán đối với các nhiệm vụ chi ngân sách giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc để đảm bảo hoạt động thường xuyên. Việc điều chỉnh phải đảm bảo không vượt quá tổng dự toán chi ngân sách năm 2026 đã được HĐND xã quyết nghị; định kỳ báo cáo Thường trực HĐND xã và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với các khoản ngân sách chưa phân bổ chi tiết và nguồn kinh phí do ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu trong năm: Giao các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách chủ động lập dự toán và thuyết minh chi tiết gửi cơ quan tài chính địa phương thẩm định, tổng hợp trình UBND xã xem xét quyết định phân bổ, giao dự toán kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định pháp luật; định kỳ báo cáo Thường trực HĐND xã và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Bình Tuyền.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Bình Tuyền khóa II, Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 26 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng ủy, TTHĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Kim Văn Ngoan Quýnh

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ NĂM 2026 (ĐIỀU CHỈNH)

(Kèm theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 26/10/2026 của HĐND xã Bình Tuyền)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của HĐND xã Bình Tuyền	Điều chỉnh (+tăng/-giảm)	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
	Tổng chi ngân sách xã:	**188.721**		**188.721**	
A	**Chi cân đối ngân sách**	**161.744**		**161.744**	
I	***Chi đầu tư phát triển***	***15.200***		***15.200***	
1	Chi đầu tư XDCB từ nguồn phân cấp			-	
2	Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	15.200		15.200	
II	***Chi thường xuyên***	***135.419***		***135.419***	
1	Sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề	75.651		75.651	
2	Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	3.228		3.228	
3	Khoa học, công nghệ	-		-	
4	Quản lý hành chính	27.267		27.267	
5	Sự nghiệp văn hóa-thông tin	744		744	
6	Sự nghiệp truyền thanh	100		100	
7	Sự nghiệp thể dục thể thao	228		228	
8	Đảm bảo xã hội	7.490		7.490	
9	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	3.531		3.531	
10	Sự nghiệp kinh tế	14.323		14.323	
11	Sự nghiệp quốc phòng	802		802	
12	Sự nghiệp an ninh, trật tự và an toàn xã hội	1.840		1.840	
13	Chi khác ngân sách	215		215	
III	***Dự phòng ngân sách***	***3.516***		***3.516***	
IV	***Tiết kiệm 10% chi thường xuyên tạo nguồn thực hiện chính sách tiền lương***	***3.584***		***3.584***	
V	***Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để chi an sinh xã hội***	***3.225***		***3.225***	
VI	***Tiết kiệm 5% chi đầu tư phát triển***	***800***		***800***	
B	**Chi bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**26.977**	**-**	**26.977**	
I	***Chi đầu tư phát triển***	***25.628***	***-1.000***	***24.628***	
1	*Nguồn NS tỉnh tập trung*	*11.144*	*-1.000*	*10.144*	
2	*Nguồn thu sử dụng đất NS tỉnh*	*14.484*		*14.484*	
II	***Chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ Đề án số hóa dữ liệu đất đai***	***0***	***1.000***	***1.000***	
III	***Tiết kiệm 5% chi đầu tư phát triển***	***1.349***		***1.349***	